**Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS biết được ý nghĩa của phép trừ.

- Thực hiện các phép trừ 11,12,…,19 trừ đi một số.

- Giải được một số bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ trong phạm vi 20.

- Phát triển năng lực toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”.

- Lượt 1: HS nêu một phép trừ trong phạm vi 10 đố bạn thực hiện.

- Lượt 2: HS nêu một phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 20 đố bạn thực hiện.

- GV dẫn dắt vào bài học

**2. Khám phá: -** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr. 41: + Nêu bài toán?

+ GV cho HS thảo luận, tìm ra phép tính.

- GV cho HS thảo luận tìm ra kết quả phép tính 11 – 5

- GV lưu ý có thể cho HS thực hành tính 11 – 5 trên que tính.

- GV lấy 1 số ví dụ để HS thực hành.

- Nhận xét, tuyên dương.

**3. Hoạt động:**

*Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS làm 1 phép tính trước.

- GV yêu cầu cả lớp làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

**4. Vận dụng**

*Bài 3:* **Trò chơi: Thỏ con tìm chuồng**

- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.

+ Trò chơi: Thỏ con tìm chuồng.

+ Cách chơi: Sẽ có 2 đội, mỗi đội sẽ có 6 thành viên, từng thành viên sẽ nối chú thỏ nối chuồng sao cho đúng kết quả của phép tính. Đội nào nhanh nhất sẽ là người thắng cuộc.

- GV tổ chức cho HS chơi.

- GV nhận xét, tuyên bố kết quả.

**\* Củng cố, dặn dò:** - Hôm nay em học bài gì?

- Lấy ví dụ về phép tính trừ qua 10 trong phạm vi 20.

- Nhận xét giờ học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................

**Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.

- Thực hiện được các phép trừ dạng 12,13 trừ đi một số.

- Trình bày được các bài toán có lời giải.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học**:

- GV: Lap top; màn hình máy chiếu; clip; slide minh họa. Bộ ĐD học Toán 2.

**-** HS: SGK, vở ô li, VBT, vở nháp, …

**III. Các hoạt động dạy học**:

**1. Khởi động**

- GV cho hs chơi trò “Truyền điện” dưới sự tổ chức của trưởng ban Học tập.

Trưởng ban HT nêu luật chơi: Tôi là nguồn điện, tôi sẽ nêu một phép trừ có nhớ trong phạm vi 20, tôi truyền điện cho bạn A, trong vòng 5 giây bạn phải nêu được kết quả, sau đó bạn lại nghĩ ra một phép trừ tương tự và mời bạn B. Bạn nhận được điện không nói đúng kết quả sẽ bị điện giật và thua cuộc.

- GV nhận xét, tuyên dương HS

***- Giới thiệu bài:*** Tiết học trước các em đã được củng cố cách làm tính trừ có nhớ trong phạm vi 20, hôm nay cô trò mình cùng luyện tập tiếp nhé.

- GV ghi bảng: Luyện tập (tr 34, tiết 2)

**2. Luyện tập**

**Luyện tập:**

*Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS làm 1 phép tính trước.

- GV yêu cầu cả lớp làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- HS đọc nối tiếp kết quả. GV Đánh giá, nhận xét bài HS.

*Bài 2:* - Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV làm mẫu 1 phép tính.

- GV yêu cầu HS làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- HS trả lời bài theo cặp đôi, một HS đọc phép tính, một bạn nói kết quả. GV nhận xét, khen ngợi HS.

*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS nêu cách làm.

- GV yêu cầu HS làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

- GV khuyến khích hs sử dụng quan hệ giữa phép tính cộng  và trừ để thực hiện phép tính. *(GV có thể nói: Nếu lấy tổng trừ đi một số hạng, ta được số hạng còn lại)*

*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.

- GV hỏi: + Bài toán cho biết điều gì?

+ Bài yêu cầu làm gì?

- GV mời một HS lên tóm tắt bài toán.

- GV hỏi: Bài toán này làm phép tính nào?

- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.

- Tổ chức cho hs chia sẻ, khuyến khích các em nói theo suy nghĩ của mình.

Chốt: *Bài toán hỏi còn lại, em làm phép tính trừ.*

- Nhận xét, tuyên dương.

**3. Vận dụng - Trò chơi “Ong đi tìm hoa”:**

**Bài 4:** - GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.

+ Trò chơi: Ong đi tìm hoa.

+ Cách chơi: Sẽ có 2 đội, mỗi đội sẽ có 6 thành viên, từng thành viên sẽ nối chú ong nối bông hoa sao cho đúng kết quả của phép tính. Khoang tròn vào bông hoa có nhiều ong đậu nhất. Đội nào nhanh nhất sẽ là người thắng cuộc.

- GV tổ chức cho HS chơi.

- GV nhận xét, tuyên bố kết quả.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**:

…………………………………………………………………….................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Bài 11: Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (T3)**

**Yêu cầu cần đạt**

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.

- Thực hiện được các phép trừ dạng 14, 15 trừ đi một số.

- Trình bày được các bài toán có lời giải.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học**:

- GV: Lap top; màn hình máy chiếu; clip; slide minh họa. Bộ ĐD học Toán 2.

**-** HS: SGK, vở ô li, VBT, vở nháp, …

**III. Các hoạt động dạy học**:

**1. Khởi động**

- GV cho hs chơi trò “Truyền điện” dưới sự tổ chức của trưởng ban Học tập.

Trưởng ban HT nêu luật chơi: Tôi là nguồn điện, tôi sẽ nêu một phép trừ có nhớ trong phạm vi 20, tôi truyền điện cho bạn A, trong vòng 5 giây bạn phải nêu được kết quả, sau đó bạn lại nghĩ ra một phép trừ tương tự và mời bạn B. Bạn nhận được điện không nói đúng kết quả sẽ bị điện giật và thua cuộc.

- GV nhận xét, tuyên dương HS

***- Giới thiệu bài:*** Tiết học trước các em đã được củng cố cách làm tính trừ có nhớ trong phạm vi 20, hôm nay cô trò mình cùng luyện tập tiếp nhé.

- GV ghi bảng: Luyện tập (tiết 3)

**Luyện tập**

*Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS làm 1 phép tính trước.

- GV yêu cầu cả lớp làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV làm mẫu 1 phép tính.

- GV yêu cầu HS làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS nêu cách làm.

- GV yêu cầu HS làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

*Bài 4:* - Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV hướng dẫn HS làm bài:

+ Tìm những máy bay có kết quả bằng 7?

+ Tìm những máy bay có kết quả bằng 9?

- GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.

- GV hỏi:+ Bài toán cho biết điều gì?

+ Bài yêu cầu làm gì?

- GV mời một HS lên tóm tắt bài toán.

- GV hỏi: Bài toán này làm phép tính nào?

- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.

- Nhận xét, tuyên dương.

**\* Củng cố, dặn dò:**

- Nhận xét giờ học.

- Liên hệ về nhà, em hãy tim tình huống thực tế liên quan đến phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20, hôm sau chia sẻ với các bạn.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Bài 11: Luyện tập (T4)**

**I. Yêu cầu cần đạt**:

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.

- Thực hiện được các phép trừ dạng 14,15 trừ đi một số.

- Trình bày được các bài toán có lời giải.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học**:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài học.

- HS: SGK, vở ôli.

**III. Các hoạt động dạy học**:

**1. Khởi động**

- GV cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo cặp.

- Luật chơi: Bạn A viết một phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 ra nháp hoặc ra bảng con đố bạn B tìm kết quả và nói cách tính. Đổi vai cùng thực hiện.

- GV cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”

- GV đánh giá HS chơi

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới

**2. Luyện tập:**

*Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS làm 1 phép tính trước.

- GV yêu cầu cả lớp làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

*Bài 2:* - Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV làm mẫu 1 phép tính.

- GV yêu cầu HS làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

*Bài 3:* - Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV yêu cầu HS nêu cách làm.

- GV yêu cầu HS làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

*Bài 4:* - Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- GV hướng dẫn HS làm bài:

+ Tìm những máy bay có kết quả bằng 7?

+ Tìm những máy bay có kết quả bằng 9?

- GV yêu cầu HS làm bài và chữa bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.

- GV hỏi:+ Bài toán cho biết điều gì?

+ Bài yêu cầu làm gì?

- GV mời một HS lên tóm tắt bài toán.

- GV hỏi: Bài toán này làm phép tính nào?

- GV yêu cầu HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.

- Nhận xét, tuyên dương.

**3. Vận dụng**

- HS nghĩ ra một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20.

- GV khuyến khích HS nêu một vài tình huống tương tự.

- Nhận xét giờ học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………….................

**Tiết 2: TOÁN**

**Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 (tiết 5)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20. Thực hiện được các phép trừ dạng 16,17,18 trừ đi một số.

- Trình bày được các bài toán có lời giải.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Bài giảng PP chiếu nội dung bài.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”, trò chơi “Đố bạn” để tìm kết quả của các phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20 đã học.

- HS thực hành với đồ vật thật, chia sẻ các tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày nảy sinh nhu cầu thực hiện phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.

**2. Luyện tập:**

Bài 1,4: Hoạt động cá nhân.

- HS tìm hiểu yếu cầubài tập cả lớp làm bài.

- Quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 2,3: Làm việc theo nhóm đôi.

- Chia sẻ trước lớp.

- Quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

Bài 5: HS đọc YC bài.

- HS lên tóm tắt bài toán.

- HS trình bày vào vở ô li. HS khác lên bảng trình bày. HS kiểm tra chéo vở cho nhau.

- Nhận xét, tuyên dương.

1. **Vận dụng: -** Hôm nay các em biết thêm được điều gì?

- Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20, hôm sau chia sẻ với các bạn.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………